

UBND TỈNH PHÚ YÊN
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Số: /SGDĐT-TCCB

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phú Yên, ngày tháng 12 năm 2020

V/v hướng dẫn quy đổi chứng chỉ/chứng nhận ngoại ngữ theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam và chứng chỉ tin học trên địa bàn tỉnh

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Căn cứ Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về Ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam; Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông Quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin; Thông tư liên tịch số 17/2016/TTLT-BGDĐT-BTTTT ngày 21/6/2016 của Bộ GDĐT, Bộ Thông tin và Truyền thông Quy định tổ chức thi và cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin;

Căn cứ Công văn số 6089/BGDĐT-GDĐT ngày 27/10/2014 của Bộ GDĐT về việc phúc đáp Công văn số 4453/BNV-CCVC ngày 22/10/2014 của Bộ Nội vụ về việc Quy đổi chứng chỉ ngoại ngữ; Công văn số 3755/BGDĐT-GDĐT ngày 03/8/2016 của Bộ GDĐT về việc quy đổi chứng chỉ ngoại ngữ, tin học;

Thừa ủy quyền của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Yên tại Công văn số 5845/UBND-KGVX ngày 13/11/2020: Giám đốc Sở GDĐT căn cứ Công văn số 3755/BGDĐT-GDĐT ngày 03/8/2016 của Bộ GDĐT chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, theo dõi việc quy đổi chứng chỉ ngoại ngữ, tin học; đảm bảo chặt chẽ, đúng quy định;

Sở GDĐT hướng dẫn việc quy đổi chứng chỉ/chứng nhận năng lực ngoại ngữ, tin học (*sau đây gọi chung là chứng chỉ*) trên địa bàn tỉnh Phú Yên như sau:

I. ĐỐI VỚI CHỨNG CHỈ NGOẠI NGỮ

1. Chứng chỉ trong nước

Chấp nhận các chứng chỉ tiếng Anh có giá trị sử dụng tương đương với chứng chỉ ngoại ngữ theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam đã được cấp trong các trường hợp sau:

- Chứng chỉ tiếng Anh A, B, C được cấp theo quy định tại Quyết định số 177/QĐ-TCBT ngày 30/01/1993 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Chương trình tiếng Anh thực hành A, B, C; Quyết định số 30/2008/QĐ-BGDĐT ngày 06/6/2008 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành quy định về tổ chức, đào tạo, bồi dưỡng, kiểm tra và cấp chứng chỉ ngoại ngữ, tin học theo chương trình giáo dục thường xuyên (*Chứng chỉ được cấp trước ngày Thông báo số 973/QLCL-QLVBCC ngày 30/8/2019; Thông báo số 1131/TB-QLCL ngày 04/10/2019; Thông tư số 20/2019/TT-BGDĐT ngày 26/11/2019 của Bộ GDĐT về việc bãi bỏ các quy định về kiểm tra và cấp chứng chỉ ngoại ngữ theo chương trình giáo dục thường xuyên tại Quyết định số 30/2008/QĐ-BGDĐT ngày 06/6/2008 của Bộ trưởng Bộ GDĐT*

ban hành Quy định về tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, kiểm tra và cấp chứng chỉ ngoại ngữ, tin học theo chương trình giáo dục thường xuyên có hiệu lực).

- Chứng chỉ tiếng Anh thực hành A1, A2, B1, B2, C1, C2 được cấp theo quy định tại Quyết định số 66/2008/QĐ-BGDĐT ngày 02/12/2008 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc quy định chương trình giáo dục thường xuyên về tiếng Anh thực hành, được cấp trước ngày 15/11/2017 (*ngày có hiệu lực của Thông tư số 23/2017/TT-BGDĐT ngày 29/9/2017 của Bộ GDĐT ban hành Quy chế thi đánh giá năng lực ngoại ngữ theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam*).

- Chứng nhận năng lực tiếng Anh của 10 đơn vị được Bộ GDĐT giới thiệu tổ chức rà soát trình độ giáo viên tiếng Anh (*tại các Thông báo số 826/TB-BGDĐT ngày 05/8/2011; số 896/TB-BGDĐT ngày 24/8/2011; số 42/TB-BGDĐT ngày 10/01/2013*), được cấp trước ngày 13/7/2017 (*theo Công văn số 2973/BGDĐT-TTr ngày 13/7/2017 của Bộ GDĐT về việc xử lý sau thanh tra*).

- Chứng chỉ tiếng Anh của các đơn vị đủ điều kiện thi, cấp chứng chỉ theo Khung năng lực 6 bậc dùng cho Việt Nam được Bộ GDĐT cho phép (*theo quy định của Thông tư số 23/2017/TT-BGDĐT ngày 29/9/2017 của Bộ GDĐT ban hành Quy chế thi đánh giá năng lực ngoại ngữ theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam*).

2. Chứng chỉ quốc tế

Chấp nhận các chứng chỉ/chứng nhận tiếng Anh quốc tế TOEFL, IELTS, TOEIC, Cambridge English của các tổ chức được Bộ GDĐT cho phép tổ chức thi cấp chứng chỉ quốc tế như:

- IDP Education Việt Nam, Hội đồng Anh (*British Council*) được ủy quyền tổ chức các kỳ thi cấp chứng chỉ IELTS;

- IIG Việt Nam được ủy quyền tổ chức thi cấp chứng chỉ TOEFL và TOEIC;

- Cambridge English được ủy quyền tổ chức thi cấp chứng chỉ Cambridge English.

Đối với các chứng chỉ nêu trên phải còn thời hạn hiệu lực được quy định cho loại chứng chỉ đó (*nếu có*).

3. Việc quy đổi chứng chỉ theo Khung 6 bậc

a) Đối với chứng chỉ trong nước

Trình độ theo Khung 6 bậc	Trình độ theo QĐ số 66/2008/QĐ-BGDĐT	Trình độ theo QĐ số 177/QĐ-TCBT
Bậc 6	Trình độ C2	
Bậc 5	Trình độ C1	
Bậc 4	Trình độ B2	
Bậc 3	Trình độ B1	Trình độ C
Bậc 2	Trình độ A2	Trình độ B
Bậc 1	Trình độ A1	Trình độ A

b) Đối với chứng chỉ quốc tế

Việc quy đổi các chứng chỉ tiếng Anh do các tổ chức khảo thí nước ngoài tổ chức thi và cấp còn thời hạn sử dụng, được công nhận và thực hiện như sau:

Khung NLNN 6 bậc	Khung tham chiếu Châu Âu (CEFR)	IELTS	TOEIC	TOEFL ITP	TOEFL CBT	TOEFL iBT	Cambridge English
Bậc 6	C2	8.5-9.0	945-990	650-677	250	110-120	CAE 80-100 CPE 60-100
Bậc 5	C1	7.0-8.0	850-940	590-649	213	94-109	FCE 80-100 CAE 60-79 CPE 45-59
Bậc 4	B2	5.5-6.5	600-845	500-589	173	46-93	PET 90-100 FCE 60-79 CAE 45-59
Bậc 3	B1	4.0-5.0	450-595	450-499	133	31-45	KET 90-100 PET 70-89 FCE 45-59
Bậc 2	A2	3.0-3.5	225-445	337-449		30	KET 70-89 PET 45-69
Bậc 1	A1	< 3.0	120-220	< 337			KET 45-69

c) Đối với chứng chỉ các ngoại ngữ khác

Căn cứ Phụ lục II kèm theo Thông tư số 08/2017/TT-BGDĐT ngày 04/04/2017 của Bộ GDĐT ban hành quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ, việc quy đổi một số trình độ ngoại ngữ khác được thực hiện như sau:

Khung NLNN 6 bậc	Khung tham chiếu Châu Âu (CEFR)	Bảng tham chiếu quy đổi một số chứng chỉ tương đương (Ngoại ngữ khác)					
		Tiếng Nga	Tiếng Pháp	Tiếng Đức	Tiếng Trung	Tiếng Nhật	Tiếng Hàn
Bậc 6	C2	TRKI 4	DALF C2 TCF C2	- Goethe-Zertifikat C2	HSK cấp 6		Topik II-L6
Bậc 5	C1	TRKI 3	DALF C1 TCF C1	- Goethe-Zertifikat C1 - TDN5	HSK cấp 5	JLPT N1	Topik II-L5

Bậc 4	B2	TRKI 2	DELFB2 TCF B2	- Goethe-Zertifikat B2 - TDN3-TDN4 - Zertifikat Deutsch für den Beruf (ZDfB)	HSK cấp 4	JLPT N2	Topik II-L4
Bậc 3	B1	TRKI 1	DELFB1 TCF B1	- Goethe-Zertifikat B1 ZD	HSK cấp 3	JLPT N3	Topik II-L3
Bậc 2	A2	TBU	DELFA2 TCF A2	- Goethe-Zertifikat A2	HSK cấp 2	JLPT N4	Topik I-L2
Bậc 1	A1	TEU	DELFA1 TCF A1	- Goethe-Zertifikat A1	HSK cấp 1	JLPT N5	Topik I-L1

II. ĐỐI VỚI CHỨNG CHỈ TIN HỌC

Các chứng chỉ tin học ứng dụng A, B, C (được cấp theo Quyết định số 21/2000/QĐ-BGD&ĐT, ngày 03/7/2000 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc Ban hành Chương trình Tin học ứng dụng A, B, C) có giá trị sử dụng tương đương với chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản (theo Thông tư liên tịch số 17/2016/TTLT-BGD&ĐT-BTTTT, ngày 21/6/2016 của Bộ GD&ĐT, Bộ Thông tin và Truyền thông Quy định tổ chức thi và cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin)

Khi có hướng dẫn mới, Sở GD&ĐT sẽ căn cứ tình hình thực tế và các văn bản liên quan để hướng dẫn sửa đổi bổ sung. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các địa phương, cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời về Sở GD&ĐT để cùng phối hợp, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh Phú Yên (b/c);
- Tỉnh ủy Phú Yên(b/c)
- Website: phuyen.edu.vn;
- Lưu: VT, GDTrH, TCCB .

GIÁM ĐỐC

Trần Khắc Lễ